

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2019/HSST
Ngày: 28-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A

- Với thành phần HĐXX sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công G

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Th.

2/ Ông Lê Minh Ch

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình D – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Lưu Công Q – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2019/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HS ngày 12/8/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên bị cáo: Nguyễn Văn H sinh ngày 18/8/1996; nơi sinh: Thị xã A, tỉnh B; nơi cư trú: Khu vực A, phường Nh, thị xã A, tỉnh B; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân T sinh năm 1964 và bà Hà Thị Ph sinh năm 1964; vợ, con: Chưa; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 11/6/2019 đến nay; bị cáo có mặt.

Người bị hại:

Nguyễn Quang V sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu vực T, phường Nh, thị xã A, tỉnh B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 19/5/2019, Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77F1 – 380.16 từ nhà đến thành phố Q, tỉnh B để làm thợ. Khi đến UBND phường Nh, thị xã A, H vào UBND phường Nh đi vệ sinh. H đi ngang qua phòng trực dân quân tự vệ thấy anh Nguyễn Quang V là người quen của V đang ngủ. H đến gọi anh V nhưng anh Vinh không dậy. Lúc này H phát hiện điện thoại di động hiệu Samsung J7+, màu vàng trắng của anh H đang cắm sạc trên giường. H lấy điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi làm. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, anh V phát hiện điện thoại bị mất nên báo công an phường Nh. Qua trích xuất Camera đến 18 giờ cùng ngày, Công an phường Nh mời H đến làm việc, kiểm tra thu giữ điện thoại.

Ngày 05/6/2019, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung J7+, màu vàng trắng trị giá 2.200.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 30/QĐ-KSĐT ngày 29/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ thái độ ăn năn.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên. Như vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Khoảng 07 giờ ngày 19/5/2019, anh Nguyễn Quang V phát hiện điện thoại di động của anh đang sạc pin tại phòng trực Dân quân phường Nh, thị xã A bị mất nên báo Công an phường Nh. Qua trích xuất Camera, đến 18 giờ cùng ngày, Công an phường Nh mời Nguyễn Văn H đến làm việc và H đã khai nhận: Trước đây bị cáo tham gia lực lượng tự vệ phường Nh, nên vào khoảng 06 giờ 15 phút ngày 19/5/2019

trên đường từ nhà đến thành phố Q, tỉnh B để làm thợ, bị cáo ghé vào UBND phường N đi vệ sinh. Sau khi vệ sinh, bị cáo đi ngang qua phòng trực Dân quân thấy anh Nguyễn Quang V là người quen đang ngủ, bị cáo gọi nhưng anh V không dậy. Bị cáo phát hiện điện thoại di động hiệu Samsung J7+, màu vàng trắng của anh V đang cắm sạc trên giường nên lén lút lấy điện thoại.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với hình ảnh trích xuất từ Camera của UBND phường Nh, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã thu thập. Tài sản mà bị cáo chiếm đoạt trị giá 2.200.000đ theo như Bản kết luận số 21 ngày 05/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã A. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo đã từng tham gia lực lượng tự vệ ở địa phương, có đầy đủ khả năng để nhận thức hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì vụ lợi mà cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác một cách trái pháp luật, mà còn xâm hại trật tự an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nhất thời, bị cáo có lý lịch nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo, cho bị cáo hưởng án tù có điều kiện cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã thu hồi và trả lại điện thoại di động hiệu Samsung J7+, màu vàng trắng cho anh Nguyễn Quang Vinh. Tại phiên tòa, anh Nguyễn Quang V không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã A đã xử lý nên Tòa không xem xét.

[7] Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng Khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự,

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/8/2019).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND phường Nh, thị xã A, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Bồi thường thiệt hại: Anh Nguyễn Quang V đã nhận tài sản và không yêu cầu gì nên không xem xét.

* Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đ (để b/c);
- VKSND thị xã A;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Công G